

Số: 93 /KH-THPS

Phước Sang, ngày 28 tháng 4 năm 2022

**KẾ HOẠCH**  
**Tổ chức kiểm tra Học kì II và báo cáo tổng kết**  
**Năm học 2021 – 2022**

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04 tháng 09 năm 2020 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Công văn số 814/GDD&ĐT-GDMNTH ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Sở GD&ĐT Bình Dương về việc hướng dẫn kiểm tra và báo cáo tổng kết năm học 2021-2022 cấp Tiểu học;

Căn cứ Công văn số 849/GDD&ĐT-GDMNTH ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Sở GD&ĐT Bình Dương về việc hướng dẫn ra đề và tổ chức kiểm tra đánh giá học kì II môn Tiếng Anh cấp tiểu học năm học 2021-2022;

Thực hiện Công văn số 119/PGD&ĐT-GDTH ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Phòng GD&ĐT Phú Giáo về việc hướng dẫn kiểm tra và báo cáo tổng kết năm học 2021-2022 cấp Tiểu học.

Trường Tiểu học Phước Sang lập kế hoạch tổ chức kiểm tra học kì II và báo cáo tổng kết năm học 2021-2022 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU**

Đề ra kế hoạch ôn tập cho học sinh và kế hoạch phụ đạo cho học sinh chậm tiến bộ trong quá trình học tập giúp các em đạt chuẩn kiến thức kỹ năng.

Đánh giá trung thực kết quả học tập của học sinh để đánh giá đúng thực chất kết quả giảng dạy của giáo viên và hiệu quả quản lý nhà trường. Chấp hành nghiêm chỉnh cuộc vận động “2 không”.

Nội dung kiểm tra phải bảo đảm đủ, đúng yêu cầu kiến thức, năng lực, yêu cầu cần đạt phù hợp nội dung chương trình và trình độ của học sinh. Từ đó, giúp GV đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực hoá hoạt động của học sinh, có biện pháp tích cực giúp HS chưa hoàn thành chương trình lớp học, bậc học.

Đánh giá công bằng, khách quan, tổ chức nghiêm túc, đánh giá đúng thực chất, đúng đối tượng, trình độ và năng lực của học sinh.

**II. THỜI GIAN TỔ CHỨC KIỂM TRA**

Từ ngày 06/5/2022 đến ngày 27/5/2022. Cụ thể như sau:

\***Tin học:** Kiểm tra Lí thuyết: Khối 5: 7g 10- 7g25 ngày 06/5/2022

Khối 1,2,3,4: 7g10 - 7g20 ngày 24/5/2022

Kiểm tra thực hành như sau:



Khối/ lớp	Môn	Buổi	Ngày kiểm tra	Giờ mở đề	Giờ bắt đầu làm bài	Giờ thu bài
5a1	Tin học	Sáng	06/5	7 giờ 30 phút	7 giờ 35 phút	7 giờ 55 phút
5a2		Sáng	24/5	8 giờ 00 phút	8 giờ 5 phút	8 giờ 25 phút
4a1		Sáng	24/5	8 giờ 30 phút	8 giờ 35 phút	8 giờ 55 phút
4a2		Sáng	24/5	9 giờ 15 phút	9 giờ 20 phút	9 giờ 40 phút
4a3		Sáng	24/5	9 giờ 50 phút	10 giờ 0 phút	10 giờ 20 phút
3a1		Chiều	24/5	14 giờ 20 phút	14 giờ 25 phút	14 giờ 45 phút
3a2		Chiều	24/5	15 giờ 50 phút	16 giờ	16 giờ 20 phút

**\* Môn Tiếng Anh**

Khối	Môn	Buổi	Ngày kiểm tra	Giờ mở đề	Giờ bắt đầu làm bài	Giờ thu bài
1	Tiếng Anh	Sáng	19/5	7 giờ 10 phút	7 giờ 20 phút	7 giờ 55 phút
2		Sáng	19/5	8 giờ	8 giờ 10 phút	8 giờ 45 phút
3		Sáng	20/5	7 giờ 10 phút	7 giờ 20 phút	7 giờ 55 phút
4		Sáng	20/5	8 giờ	8 giờ 10 phút	8 giờ 45 phút
5		Sáng	13/5	8 giờ 10 phút	8 giờ 20 phút	8 giờ 55 phút

**Khoa học, Lịch sử & Địa lí**

Khối	Buổi	Ngày kiểm tra	Môn	Giờ mở bì đựng đề	Giờ bắt đầu làm bài	Giờ thu bài
5	Sáng	10/5	KH	7 giờ 00 phút	7 giờ 10 phút	7 giờ 50 phút
5	Sáng	12/5	LS&ĐL	8 giờ 00 phút	8 giờ 10 phút	8 giờ 50 phút
4	Sáng	23/5	KH	7 giờ 00 phút	7 giờ 10 phút	7 giờ 50 phút
4	Sáng	23/5	LS&ĐL	8 giờ 00 phút	8 giờ 10 phút	8 giờ 50 phút

**\* Tiếng Việt và Toán. Cụ thể**

**TV đọc thành tiếng GVCN kiểm tra trong tuần ôn tập**

Khối	Môn kiểm tra	Buổi kiểm tra	Ngày kiểm tra	Thời gian mở bì	Thời gian làm bài
------	-----------------	------------------	---------------------	--------------------	----------------------

5	Tiếng Việt (Đọc-hiểu)	Sáng	11/5	7 giờ 00 phút	7 giờ 10 phút
5	Tiếng Việt (viết)	Sáng	11/5	8 giờ 0 phút	8 giờ 10 phút
1,2,3,4	Tiếng Việt (Đọc-hiểu)	Sáng	26/5	7 giờ 00 phút	7 giờ 10 phút
1,2,3,4	Tiếng Việt (viết)	Sáng	26/5	8 giờ 0 phút	8 giờ 10 phút
5	Toán	Sáng	12/5	7 giờ 00 phút	7 giờ 10 phút
1,2,3,4,5	Toán	Sáng	27/5	7 giờ 00 phút	7 giờ 10 phút

### III. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC KIỂM TRA

#### 1. Nội dung kiểm tra

##### 1.1. Đối với lớp 1, lớp 2

Đề kiểm tra định kì phù hợp với yêu cầu cần đạt và các biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức như sau:

Mức 1. Nhận biết, nhắc lại hoặc mô tả được nội dung đã học và áp dụng trực tiếp để giải quyết một số tình huống, vấn đề quen thuộc trong học tập.

Mức 2. Kết nối, sắp xếp được một số nội dung đã học để giải quyết vấn đề có nội dung tương tự.

Mức 3. Vận dụng các nội dung đã học để giải quyết một số vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập và cuộc sống.

Bài kiểm tra được giáo viên sửa lỗi, nhận xét, cho điểm theo thang điểm 10, không cho điểm thập phân và trả lại cho học sinh. Điểm của bài kiểm tra định kỳ không dùng để so sánh học sinh này với học sinh khác. Nếu kết quả bài kiểm tra học kỳ II bất thường so với đánh giá thường xuyên, giáo viên đề xuất với nhà trường có thể cho học sinh làm bài kiểm tra khác để đánh giá đúng kết quả học tập của học sinh.

\* Không kiểm tra, đánh giá các bài hoặc nội dung, yêu cầu đã được tinh giản; các bài không dạy hoặc đã chuyển thành đọc thêm, tự chọn, tự học.

##### 1.2. Lớp 3 đến lớp 5

Đề kiểm tra định kì phù hợp chuẩn kiến thức, kĩ năng và định hướng phát triển năng lực, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức như sau:

Mức 1. Nhận biết, nhắc lại được kiến thức, kĩ năng đã học;

Mức 2. Hiểu kiến thức, kỹ năng đã học, trình bày, giải thích được kiến thức theo cách hiểu của cá nhân;

Mức 3. Biết vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết những vấn đề quen thuộc, tương tự trong học tập, cuộc sống.

Mức 4. Vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập, cuộc sống một cách linh hoạt;

Bài kiểm tra được giáo viên sửa lỗi, nhận xét, cho điểm theo thang 10 điểm, không cho điểm 0, không cho điểm thập phân và được trả lại cho học sinh. Điểm của bài kiểm tra định kì không dùng để so sánh học sinh này với học sinh khác.

Đối với môn Tiếng Anh đề kiểm tra cần đánh giá đầy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết theo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng từng khối lớp.

\* Không kiểm tra, đánh giá các bài hoặc nội dung, yêu cầu đã được tinh giản; các bài không dạy hoặc đã chuyển thành đọc thêm, tự chọn, tự học.

### **2.3 Môn tiếng Anh**

Thiết kế đề kiểm tra phải đảm bảo các quy định về yêu cầu cần đạt và theo các thành phần năng lực của môn học đúng Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT và Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT. Ngoài ra cần phải phù hợp với năng lực thực tế của học sinh ở từng đơn vị.

Nội dung kiểm tra bao gồm chương trình học của cả năm học và lượng kiến thức ngôn ngữ mà học sinh đã học trong những năm học trước.

Cấu trúc đề kiểm tra có ít nhất 40 câu hỏi/lớp (riêng lớp 1 có ít nhất 30 câu hỏi/lớp).

Kỹ năng được phân bổ theo tỷ lệ: Listening: 25%, Conversation: 25%, Reading: 25%, Writing: 25%.

Mức độ phải đảm bảo yêu cầu cần đạt trong chương trình môn học, tỷ lệ theo các mức độ: Nhận biết: 40%; Thông hiểu 35%; Vận dụng: 25%.

### **2. Hình thức kiểm tra**

Phó Hiệu trưởng cùng các tổ chuyên môn ra đề kiểm tra cho từng tổ khối. Hiệu trưởng ra Quyết định thành lập Hội đồng ra đề, coi và chấm kiểm tra, kế hoạch kiểm tra và triển khai cụ thể đến giáo viên, học sinh và phụ huynh học sinh. Hiệu trưởng chỉ đạo công tác kiểm tra.

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm duyệt đề kiểm tra sau khi Phó Hiệu trưởng cùng Tổ trưởng xây dựng xong; tổ chức in ấn đề phát đến từng học sinh và có trách nhiệm bảo mật trước giờ kiểm tra.

Đối với lớp 1, lớp 2 thực hiện bài kiểm tra định kì đối với các môn học Tiếng Việt, Toán với lớp 3, lớp 4, lớp 5. Thực hiện bài kiểm tra định kì đối với các môn học Tiếng Việt, Toán, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Tiếng Anh và Tin học.

Việc khen thưởng học sinh cuối năm học cần đảm bảo thực chất và có ý nghĩa thiết thực, sát với thực tiễn tình hình học tập của học sinh. Vì vậy kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, khen đúng, khen đủ theo năng lực học sinh, tránh khen tràn lan gây bức xúc, tạo dư luận không tốt trong xã hội và cha mẹ học sinh. GVCN lập danh sách đề nghị khen thưởng cuối năm học theo quy định và chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng về học sinh khen thưởng của lớp mình.

\* Đối với lớp 5: Hiệu trưởng ra quyết định thành lập hội đồng coi, chấm kiểm tra bao gồm cả những thành viên là giáo viên từ trường THCS Trần Quang Diệu đề nghị tham gia công tác kiểm tra. Đảm bảo các lớp, phòng kiểm tra đều có giáo viên trường THCS Trần Quang Diệu và giáo viên trường Tiểu học cùng tham gia coi, chấm kiểm tra.

#### **IV. QUY ĐỊNH KHI TỔ CHỨC KIỂM TRA**

##### **1. Trước khi kiểm tra**

Nhà trường thông báo cho GV lịch kiểm tra, GV thông báo cho tất cả HS biết lịch kiểm tra trước 1 tuần. GV vận dụng chương trình linh hoạt để tổ chức ôn tập cho học sinh.

Tổ trưởng, giáo viên dạy Tin học và Tiếng Anh ra đề tham khảo nộp về nhà trường trước ngày 5/5/2022 (Đối với khối 5) và trước ngày 15/5/2022 (Đối với lớp 1,2,3,4).

##### **2. Trong khi kiểm tra**

Tổ chức kiểm tra bình thường, gọn, nhẹ. Không gây ảnh hưởng tâm lý căng thẳng cho học sinh.

Yêu cầu tất cả các giáo viên được phân công có mặt trước buổi kiểm tra 10 phút.

Trong thời gian kiểm tra, cán bộ - giáo viên nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ, không làm việc riêng, hoặc tụ tập nói chuyện riêng, đảm bảo đúng giờ làm bài theo quy định của Hội đồng. Đối chọi giáo viên coi kiểm tra cả 5 khối lớp theo quyết định phân công của hiệu trưởng.

Môn Tiếng Anh giáo viên chủ nhiệm chịu trách nhiệm coi, giáo viên dạy Tiếng Anh chịu trách nhiệm mở máy cho học sinh kiểm tra phần nghe theo quyết định phân công coi, chấm kiểm tra của Hiệu trưởng.

Môn Tin học do giáo viên dạy Tin học tiến hành coi kiểm tra phần thực hành; GVCN coi phần lí thuyết.

Trong buổi kiểm tra, nếu có HS vắng mặt báo cáo bằng danh sách cho giám sát kiểm tra để Hiệu trưởng chỉ đạo tổ chức kiểm tra lại sau.

##### **3. Sau khi kiểm tra**

GV nộp bài về văn phòng, lãnh đạo nhà trường triển khai đáp án tổ chức phân công chấm chéo trong khối ở tất cả 5 khối lớp vào cuối buổi kiểm tra.



Tổ chức chấm bài tại trường theo quyết định phân công của hiệu trưởng, chấm xong đổi chéo lại GVCN rà soát lại bài. Tổ trưởng kiểm tra kỹ trước khi thống kê. Đối với học sinh khối lớp 5 có giáo viên trường THCS cùng tiến hành chấm kiểm tra.

Hiệu trưởng chấm thanh tra 5% số bài/ lớp, Phó Hiệu trưởng chấm thanh tra 10% số bài/lớp, ghi nhận và có biện pháp đối với giáo viên vi phạm đồng thời báo cáo về Phòng GDĐT.

GV chấm bài kiểm tra nghiêm túc, GVCN kiểm tra lại kết quả chấm và khối trưởng báo cáo cho nhà trường bằng biên bản.

Về thời gian nộp bảng tổng hợp: lớp 1,2,3,4 ngày 25/5/2022; Riêng khối lớp 5 ngày 10/5/2022.

Nếu học sinh vắng hoặc có kết quả bất thường sẽ kiểm tra lại vào sáng ngày 30/5/2022 (lớp 1,2,3,4); 14/5/2022 (lớp 5). Tổ trưởng nộp báo cáo, danh sách học sinh được đề nghị khen thưởng **hạn chót ngày 01/6/2022**.

Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn có trách nhiệm đóng gói đề kiểm tra của các khối lớp, các môn để gửi về Phòng GDĐT ngày 28/5/2022. Riêng lớp 5, đóng gói đề kiểm tra và nộp mẫu 1 về Phòng GDĐT trước ngày 15/5/2022.

Các tổ khối thống kê chất lượng trước ngày 01/06/2022. Vào sổ học bạ, liên lạc hoàn thành trước ngày 8/6/2022. **Riêng đối với các loại hồ sơ học bạ lớp 5 phải hoàn thành trước ngày 14/5/2022.**

#### **IV. THỰC HIỆN BÀN GIAO CHẤT LƯỢNG**

Thực hiện nghiệm thu và bàn giao chất lượng giáo dục học sinh theo quy định của Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT sửa đổi bổ sung tại Điều 15 chương III của Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT và Điều 12 chương III của Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT .

##### **1. Đối với học sinh lớp 1,2,3,4**

Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên cùng dạy trong lớp bàn giao cho giáo viên sẽ nhận vào năm học tiếp theo vào ngày 06/6/2022

Hoàn thành nội dung các hồ sơ theo quy định và bàn giao hồ sơ đánh giá học sinh theo quy định tại Điều 13 của Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT, riêng lớp 1,2 thực hiện theo Điều 10 của Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT

Lập biên bản bàn giao giao, ghi rõ nội dung bàn giao, thời gian bàn giao có ký bàn giao của giáo viên và của đại diện lãnh đạo nhà trường.

##### **2. Đối với học sinh lớp 5**

Sau khi hoàn thành kiểm tra, đánh giá học sinh giáo viên cập nhật hoàn thành đầy đủ nội dung các hồ sơ theo quy định tại Điều 15 chương 3 của Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT để tiến hành bàn giao chất lượng học sinh.

Đại diện lãnh đạo nhà trường, giáo viên dạy lớp 5 của nhà trường cùng với Đại diện lãnh đạo và một số giáo viên trường THCS Trần Quang Diệu sẽ tập

trung tiến hành bàn giao hồ sơ học sinh lớp 5 tại trường vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 15/5/2022.

Hồ sơ bàn giao (theo Điều 15- Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT) gồm có: Học bạ học sinh, giấy khai sinh, danh sách học sinh hoàn thành chương trình tiểu học (mẫu A1), biên bản bàn giao, giấy tờ liên quan khác (nếu có)

Lập biên bản bàn giao ghi rõ thời gian, nội dung chi tiết bàn giao, lập 03 bản, mỗi trường giữ 01 bản và nộp về phòng GDĐT 01 bản.

Nhà trường thông báo đến cha mẹ học sinh danh sách học sinh đã bàn giao lên trường THCS Trần Quang Diệu. Từ ngày 16/5/2022 trở đi có vấn đề liên quan đến rút hồ sơ chuyển chuyên của học sinh (nếu phụ huynh có nguyện vọng) sẽ được liên hệ với trường Trần Quang Diệu để thực hiện.

**Lưu ý:**

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ, chỉ tiêu đề ra, giáo viên cố gắng ôn tập, rèn luyện đầy đủ các kỹ năng cho học sinh (nhất là HS chưa hoàn thành).

Kết quả giáo dục từng lớp là cơ sở trọng tâm để đánh giá kết quả công tác của giáo viên, cần phải đánh giá đúng chất lượng; không chạy theo thành tích.

Không thay đổi các cột mục trong mẫu thống kê, điền đầy đủ các nội dung thống kê yêu cầu.

**V. BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC (ĐỀ CƯƠNG ĐÍNH KÈM)**

Thời gian các tổ nộp báo cáo kèm theo các biểu mẫu thống kê chất lượng cuối năm học 2021-2022 về chuyên môn trường chậm nhất ngày 01/6/2022 (nộp báo cáo bằng văn bản gửi kèm file theo địa chỉ e-mail:nguyenlan-thps@pg.sgdbinhduong.edu.vn

Trên đây là Kế hoạch tổ chức kiểm tra cuối học kì II và hướng dẫn báo cáo tổng kết năm học 2021-2022 của trường Tiểu học Phước Sang đề nghị tất cả CB-GV thực hiện nghiêm túc kế hoạch này./.

**Nơi nhận:**

- Phòng GDĐT Phú Giáo;
- CBQL, tổ trưởng, bộ phận;
- Lưu: VT, CM.



**HIỆU TRƯỞNG**

**Trương Minh Cường**

